

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN 1: GIA ĐÌNH CỦA BÉ

(Từ ngày 28/10 đến ngày 01/11/2024)

Thứ Hoạt động	Thứ 2 28/10/2024	Thứ 3 29/10/2024	Thứ 4 30/10/2024	Thứ 5 31/10/2024	Thứ 6 01/11/2024
Đón trẻ trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ cất đồ dùng cá nhân. - Trò chuyện với trẻ về những người thân trong gia đình. - Hỏi trẻ về các thực phẩm cần thiết trong gia đình. - Giáo dục trẻ biết giữ cho ngôi nhà của mình luôn sạch sẽ. 				
Thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> + Hô hấp: Thổi nơ: nơ bay xa (4 lần x 4 nhịp) + Tay vai: 2 tay đưa cao, ra trước, sang 2 bên (4 lần x 4 nhịp) + Bụng lườn: Tay chống hông nghiêng người sang trái, phải (4 lần x 4 nhịp) + Chân: Ngồi xổm, đứng lên (4 lần x 4 nhịp) 				
Hoạt động ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát vườn rau. - <u>Trò chơi vận động:</u> <u>Bingo hình (EM 10).</u> - Chơi tự do: Ném vòng, nhảy dây, bắn bi, khu phát triển vận động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát tranh các loại gia vị. - Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê. - Chơi tự do: Ném bóng, đá bóng, bowling, <u>làm ngôi nhà từ giấy cattong</u> 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát tranh thực phẩm từ động vật. - Trò chơi vận động: Cái gì biến mất - Chơi tự do: Bắn bi, đánh gol, nhảy dây, khu hình vẽ dưới sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát tranh thực phẩm từ thực vật. - Trò chơi vận động: Về đúng nhà - Chơi tự do: Đánh cầu, vẽ hình dưới sân, nhảy dây, ném vòng, khu phát triển vận động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát tranh các loại thực phẩm. - Trò chơi vận động: Tìm đúng số nhà - Chơi tự do: Boling, thổi bong bóng xà phòng, đánh cầu, <u>góc STEM</u>
Hoạt động học	LVPTTC Làm gói cuốn	LVPTNT So sánh thêm bớt trong phạm vi 2	LVPTNN Kể chuyện “Mèo con lạc mẹ”	LVPTTC KN – XH Dạy trẻ đọc thơ “Lời chào”	LVPTTM Nặn đồ dùng trong gia đình (Đề tài)

Hoạt động vui chơi	<ul style="list-style-type: none"> - Thiên nhiên: Cho trẻ chơi với cát nước. - Xây dựng: Xây nhà, hàng rào, cổng nhà. - Phân vai: Chơi đóng vai ba mẹ, anh chị em trong gia đình, người bán hàng. - Thư viện: Trẻ xem tranh ảnh về các loại thực phẩm trong gia đình, xem sách, đọc thơ về chủ đề. - Âm nhạc: Hát múa các bài hát về chủ đề. 				
Hoạt động trưa	<ul style="list-style-type: none"> - Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa. - Cô nhắc trẻ sau khi ăn nhớ rửa tay, đánh răng, lau mặt, uống nước và đi ngủ. - Vận động nhẹ sau khi ngủ dậy. 				
Hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Ăn xế. - Ôn: Làm gói cuốn - Làm quen: So sánh thêm bớt trong phạm vi 2 	<ul style="list-style-type: none"> - Ăn xế. - Ôn: So sánh thêm bớt trong phạm vi 2 - Làm quen kể chuyện “Mèo con lạc mẹ” 	<ul style="list-style-type: none"> - Ăn xế. - Ôn kể chuyện “Mèo con lạc mẹ” - Làm quen đọc thơ “Lời chào” 	<ul style="list-style-type: none"> - Ăn xế. - Ôn đọc thơ “Lời chào” - Làm quen Nặn đồ dùng trong gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Ăn xế. - Ôn Nặn đồ dùng trong gia đình - Làm bài trong quyển bé làm quen với tạo hình 4 - 5 tuổi.
Nêu gương	<ol style="list-style-type: none"> 1. Biết cảm ơn khi nhận quà 2. Đi học đều 3. Hoàn thành nhiệm vụ cô giao 				
Trả trẻ	Trò chuyện với cha mẹ trẻ về hoạt động trong ngày của trẻ.				

Thứ 2 ngày 28 tháng 10 năm 2024

ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN

1. Đón trẻ

Cô đón trẻ vào lớp với thái độ ân cần niềm nở

Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà .

Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: cô đã chuẩn bị những góc chơi con về các góc và chơi ngoan nhé (Trong khi trẻ chơi cô bao quát trẻ) - Cô đón trẻ khác

2. Trò chuyện với trẻ về những người thân trong gia đình, công việc của các thành viên trong gia đình

+ Hôm nay ai đưa con đi học? (Ông, bà, ba, mẹ,...)

+ Thế hôm nay con đi học có vui không? Vì sao? (Trẻ trả lời theo ý của trẻ)

+ Ở nhà các con có giúp ông bà, cha mẹ làm việc không? (Dạ, có)

+ Ở nhà các bạn giúp ông bà được những công việc gì? (Rửa chén, quét nhà, lau nhà, lật rau, giữ em nhỏ,...)

+ Trong gia đình ai là người thương các bạn nhất? (Ông, bà, ba, mẹ,...)

+ Để đáp lại tình thương yêu đó thì các bạn phải làm gì? (Ng ngoan ngoãn, nghe lời, giúp đỡ mọi người trong gia đình, phải học thật giỏi,...)

- Giáo dục trẻ biết yêu thương, kính trọng ông bà, cha mẹ vì đó chính là người đã sinh ra mình, chăm sóc mình khỏe mạnh. Trẻ biết thể hiện hành động yêu quý, kính trọng ông bà cha mẹ của mình như: biết chào hỏi, lễ phép, nghe lời ông bà, ngoan ngoãn, kính trọng ông bà cha mẹ của mình, trẻ biết quan tâm đến mọi người như: Hỏi thăm khi thấy cha mẹ mệt, rót nước mới ba mẹ uống khi bố mẹ đi làm về, lấy tăm cho ông bà bố mẹ khi ăn xong....

Điểm danh trẻ

THỂ DỤC SÁNG

I. MỤC TIÊU

- Trẻ nhận ra được các động tác thể dục sáng. Biết di chuyển đội hình theo sự hướng dẫn của cô
- Trẻ tập đều và đúng theo nhạc bài hát “Cả nhà thương nhau”
- Giáo dục trẻ không xô đẩy bạn trong khi tập thể dục, biết tập thể dục sáng giúp cơ thể khỏe mạnh không bị bệnh.

II. CHUẨN BỊ

* Đồ dùng của cô

- Nhạc để tập thể dục “Cả nhà thương nhau”, “Nhà của tôi”
- Cô tập đúng các động tác

*** Đồ dùng của trẻ**

- Sân rộng, sạch, bằng phẳng
- Băng thể dục (32 cặp).

*** Địa điểm:** Ngoài sân trường.

III. TIẾN HÀNH

1. Khởi động

Cho trẻ đi đội hình vòng tròn: đi bình thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi bằng gót, đi thường, đi bằng má bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường... chuyển đội hình ba hàng ngang.

2. Trọng động

Bài tập thể dục sáng

- + Hô hấp: Thổi nơ: nơ bay xa (4 lần x 4 nhịp)
- + Tay vai: 2 tay đưa cao, ra trước, sang 2 bên (4 lần x 4 nhịp)
- + Bụng lưng: Tay chống hông nghiêng người sang trái, phải (4 lần x 4 nhịp)
- + Chân: Ngồi xổm, đứng lên (4 lần x 4 nhịp)

3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 đến 2 vòng kết thúc

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát tranh người ông

- Trò chơi vận động: Bingo hình (EM 10) (trọng tâm)

- Chơi tự do: Ném vòng, nhảy dây, bắn bi, khu phát triển vận động.

1. Quan sát tranh người ông

- + Đố các bạn đây là ai? (Ông)
- + Con thấy hình dáng bên ngoài của ông như thế nào? (Già, tóc bạc, da nhăn, có râu...).
- + Trong gia đình các bạn có sống chung với ông không? (Trẻ trả lời)
- + Các bạn có ông của mình không? (Dạ có)
- + Thương ông thì các bạn làm gì để giúp ông? (Lấy nước, lấy cơm, chăm sóc, chơi với ông,...)

Giáo dục trẻ phải biết hiếu thảo với ông bà, cha mẹ. biết giúp đỡ và vâng lời ông bà, cha mẹ và người lớn.

2. Trò chơi vận động: Bingo hình (EM 10)

Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 bảng bingo với 9 hình ảnh về các phương tiện giao thông và 9 viên đá. Cô dùng các thẻ hình về phương tiện giao thông úp

xuống đất. Khi cô lấy 1 thẻ hình giờ lên, trẻ sẽ nhìn xem trong bảng bingo của mình có hình đó hay không? Nếu có thì đặt 1 viên đá lên hình đó.

Luật chơi: Bạn nào đặt viên đá lên hết các hình sẽ hô to BINGO. Trò chơi kết thúc và chơi lại từ đầu.

Cho trẻ chơi vài lần.

Cô nhận xét, tuyên dương, khuyến khích trẻ.

3. Chơi tự do: Ném vòng, nhảy dây, bắn bi, khu phát triển vận động.

Cho trẻ chơi tự do vém vòng vào cổ chạy, nhảy dây, bắn bi, khu phát triển vận động.

Cô quan sát nhắc nhở trẻ chơi an toàn không tranh giành xô đẩy bạn.

Cô nhận xét trẻ chơi

Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (trẻ trả lời) - Cô nhận xét tuyên dương.

Điểm danh vào lớp và vệ sinh.

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT HOẠT ĐỘNG HỌC: LÀM GỎI CUỐN

I. MỤC TIÊU

Trẻ nhận ra các nguyên liệu chính để làm ra món gói cuốn: Thịt luộc, tép xào, bún, bánh tráng, rau xanh, dưa leo,... nhận ra cách chế biến đơn giản và các công đoạn làm ra món gói cuốn.

Trẻ thực hiện với một số thao tác đơn giản trong thực hiện làm món gói cuốn và nói được các chất dinh dưỡng có trong món gói cuốn. Rèn kỹ năng khéo léo của đôi tay khi trang trí và sắp xếp đĩa gói cuốn.

Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động trải nghiệm. Giáo dục trẻ ăn đa dạng món ăn, giữ gìn vệ sinh khi thực hiện.

II. CHUẨN BỊ

- Đồ dùng của cô

+ Nước chấm pha sẵn.

+ Nguyên liệu làm gói cuốn: Thịt luộc, tép xào, rau sống, bún, bánh tráng.

+ Muỗng, đĩa, bao tay, tạp dề.

+ khay đựng và một số loại rổ.

+ Bàn ghế; Khăn trải bàn.

+ 3 phần quà.

- Đồ dùng của trẻ

- + Nguyên liệu làm gói cuốn: Thịt luộc, tép xào, rau sống, bún, bánh tráng.
- + Muồng, đĩa, bao tay, tạp dề.
- + Khay đựng và một số loại rổ. + Bàn ghế; Khăn trải bàn.

- Địa điểm: Sân trường

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định

- Chào mừng 3 đội đến tham gia cuộc thi “Cùng bé vào bếp” - Cuộc thi của chúng ta gồm có 3 vòng
- + **Vòng 1:** Đồng diễn.
- + **Vòng 2:** Cả Đội thông thái.
- + **Vòng 3:** Cả Đội chung sức.
- Sau đây mời cả 3 đội bước vào vòng thi “Đồng diễn”.
- Cả lớp vận động bài “Mời bạn ăn”
- Vỗ tay khen cả 3 đội đã hoàn thành tốt vòng thi thứ 1.

2. Trải nghiệm “Làm gói cuốn”

Mời 3 đội tiếp tục vòng thi thứ 2 “Cả Đội thông thái”

Các gia đình nhìn xem cô có gì đây? (Rau, dưa leo)

Những loại rau này đã được trồng trong vườn trường của chúng ta đó các con.

Các loại rau này cung cấp chất gì vậy?

Các đội nhìn xem cô có gì? (thịt luộc, tép..)

+ Theo 3 đội đây là nguyên liệu làm nên món ăn nào? (Bún thịt xào, gói cuốn..)

+ Thế 3 đội có biết cách làm gói cuốn chưa? (Trẻ trả lời)

Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích

Cô làm mẫu lần 2: Vừa làm vừa giải thích (Trái miếng bánh tráng ra đĩa, cho bún, rau sống, dưa leo, thịt và tép xào theo ý thích, sau đó cuốn bánh tráng lại)

Cho trẻ nhắc lại cách thực hiện (Trái miếng bánh tráng ra đĩa, cho bún, rau sống, dưa leo, thịt và tép xào theo ý thích, sau đó cuốn bánh tráng lại)

+ Món gói cuốn cung cấp những chất dinh dưỡng gì? (Thịt, tép cung cấp chất đạm, bún, bánh tráng cung cấp bột đường, rau xanh cung cấp vitamin)

Mời đội về 3 nhóm thực hiện

Cô bao quát hướng dẫn giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn

3. Trò chơi “Cả đội chung sức”

- Chúc mừng cả 3 đội đã hoàn thành vòng thi thứ 2. Mời 3 đội bước vào vòng thi thứ 3 có tên là “Cả đội chung sức”.

+ **Cách chơi:** Ở vòng thi này cả 3 đội sẽ cùng nhau trang trí đĩa gói cuốn và dọn bàn ăn cho đội của mình.

+ **Luật chơi:** 3 đội phải hoàn thành trong vòng 1 phút 30 giây

- Cho trẻ nhận xét về hình thức và bày trí món ăn.
- Cô nhận xét chung 3 đội chơi.
- Cô mời con cùng các bạn thưởng thức món gói cuốn mình làm ra nhé!

Trải qua 3 vòng thi cô thấy 3 đội rất nhiệt tình tham gia vào các vòng thi và làm ra những cuốn gói cuốn rất đẹp, bên cạnh còn 1 vài bạn, lần sau mình cố gắng hơn nhé!

Sau đó ban tổ chức có phần quà gửi tặng 3 đội đã đến tham gia cuộc thi “Cùng bé vào bếp”.

* **Củng cố**

- Các bạn vừa được thực hiện gì? (Dạ làm gói cuốn)
- Giáo dục trẻ ăn đa dạng món ăn, giữ gìn vệ sinh khi thực hiện.
- Chương trình “Cùng bé vào bếp” đến đây là kết thúc, xin chào và hẹn gặp lại các bạn .
- Trẻ dọn dẹp đồ dùng cùng cô. Kết thúc

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

I. MỤC TIÊU

Trẻ nhận ra các góc chơi (Phân vai, xây dựng, học tập, tạo hình, thiên nhiên) và nhận ra được cách chơi và vai chơi ở từng góc.

Trẻ liệt kê được các đồ chơi và thỏa thuận được vai chơi. Trẻ tự giác kết hợp với các bạn trong nhóm chơi, làm ra được các sản phẩm trong khi chơi

Giáo dục trẻ khi chơi có ý thức trật tự, an toàn, không được tranh giành đồ chơi với bạn và biết đoàn kết khi tham gia chơi

II CHUẨN BỊ

* **Đồ dùng của cô**

Đồ dùng đồ chơi ở các góc: phân vai, xây dựng, thư viện, tạo hình, thiên nhiên

Chấn góc đủ cho các góc chơi

Thẻ đeo góc, mũ đội nhóm trưởng, bàn, ghế trang bị cho các góc.

* **Đồ dùng cho trẻ**

Thiên nhiên: xô, chậu, cát nước.

Xây dựng: hàng rào, cổng nhà, ngôi nhà, cây xanh.

Phân vai: trang phục, đồ dùng đồ chơi gia đình.

Thư viện: tranh ảnh về các loại thực phẩm trong gia đình, sách, truyện, thơ về chủ đề gia đình.

Âm nhạc: trang phục, nơ, trống, xúc xắc...

* **Địa điểm:** Trong lớp học

III. TIẾN HÀNH

1. Ôn định - trò chuyện

- Hát: “Nhà của tôi”.

Trò chuyện cùng trẻ.

+ Bài hát có tên là gì? (Nhà của tôi)

+ Bài hát nói gì? (Trẻ trả lời)

2. Nội dung chơi

Cô có gì đây? (Đồ chơi)

Cô có mấy thùng? (Trẻ trả lời)

Trong lớp mình có bao nhiêu góc chơi “xây dựng, thiên nhiên, phân vai, tạo hình, học tập”

* **Giới thiệu các thùng đồ chơi**

Xây dựng: Các con xem cô có gì? (Khối gỗ, khối gạch, cây cảnh, hàng rào,...)

Với những đồ dùng này các con làm gì? (Xây nhà, hàng rào cổng nhà)

+ Bạn nào thích chơi ở nhóm này? (Trẻ trả lời)

+ Trước khi chơi thì chúng ta sẽ bầu ra nhóm trưởng

+ Muốn xây được thì trước hết con sẽ làm gì? (Bố trí sắp xếp khu vực, phân công cho bạn xây các góc)

Thiên nhiên: Các con xem cô có gì? (Bộ dụng cụ chăm sóc cây, khăn lau...)

Với những đồ dùng này các con làm gì? (Chăm sóc cây, trồng cây)

+ Bạn nào thích chơi ở nhóm này? (Trẻ trả lời)

+ Trước khi chơi thì chúng ta sẽ bầu ra nhóm trưởng

+ Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Sắp xếp nhiệm vụ của các bạn)

Học tập: Các con xem cô có gì? (Hình ảnh các thành viên trong gia đình, keo kéo, quyển bé làm quen với toán, bút chì, màu...) Với những đồ dùng này các con làm gì? (Làm album các thành viên trong gia đình, làm bài trong quyển bé làm quen với chữ cái)

+ Bạn nào thích chơi ở nhóm này? (Trẻ trả lời)

+ Trước khi chơi thì chúng ta sẽ bầu ra nhóm trưởng

+ Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Sắp xếp chỗ ngồi cho các bạn)

Phân vai: Các con xem cô cầm gì trên tay? (Trang phục ba mẹ, dụng cụ nấu ăn...) Với những đồ dùng này các con làm gì? (Chơi đóng vai ba mẹ người bán hàng, nấu thức ăn)

Tạo hình: Các con xem cô cầm gì trên tay? Bút màu, đất nặn, tranh rỗng các thành viên trong gia đình) Với những đồ dùng này các con làm gì? (Vẽ, nặn, cắt dán các thành viên trong gia đình)

***Trẻ tiến hành chơi**

Vậy các con thích chơi góc nào? (Xây dựng, học tập, tạo hình, phân vai, thiên nhiên).

Để chơi được các góc này, các con cần làm gì? (Bầu nhóm trưởng)

Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Phân vai cho các bạn chơi trong góc ,sắp xếp các góc chơi cho phù hợp và trật tự trong nhóm chơi)

Các thành viên phải làm gì? (Nghe lời nhóm trưởng)

Trong khi chơi các con làm gì? (Không tranh giành đồ chơi, giữ trật tự trong nhóm chơi)

Sau khi chơi con phải làm gì? (Thu dọn)

Giáo dục trẻ biết lắng nghe, bày tỏ ý kiến với các bạn trong nhóm, trao đổi và thảo luận cách thực hiện với bạn.

Trẻ mang đồ chơi về góc chơi.

Cô quan sát trẻ chơi (hoặc chơi cùng trẻ) và hướng dẫn thêm cho trẻ để trẻ có thể hoàn thành vai chơi và hoàn thành sản phẩm.

Cô đi đến các góc chơi gọi hỏi trẻ tự đặt tên cho góc của mình

3. Kết thúc

- Cô gom trẻ lại nhận xét chung, động viên khuyến khích trẻ đọc thơ đồ chơi cùng trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

- Tuyên dương nhóm chơi hoàn thành sản phẩm và động viên trẻ chưa hoàn thành sản phẩm.

- Giáo dục trẻ thu dọn đồ chơi, không giành đồ chơi của bạn

* **Kết thúc** : Đọc bài thơ “Đồ chơi của lớp” cho cả lớp thu dọn đồ chơi

HOẠT ĐỘNG TRƯA

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.

- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.

- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

Ăn xế

1. Ôn lại bài học buổi sáng

Cho cả lớp ôn lại bài “Làm gói cuốn”.

+ Hỏi trẻ về bài học

+ Cho cả lớp cùng thực hiện, trẻ thực hiện chưa tốt thực hiện nhiều lần.

2. Làm quen bài mới: So sánh thêm bớt trong phạm vi 2

- Cô giới thiệu bài mới.

- Cho trẻ quan sát xung quanh lớp nhóm có đồ dùng trong phạm vi 2.

- Cho trẻ đếm số lượng các đồ dùng đồ chơi trong phạm vi 2.

NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY

I. MỤC TIÊU

- Trẻ nhận ra 3 tiêu chuẩn bé ngoan và thực hiện được 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

- Trẻ tự nhận xét mình, nhận xét bạn và cắm đúng vị trí của mình.

- Giáo dục trẻ học ngoan, không vi phạm vào 3 tiêu chuẩn bé ngoan để được cắm cờ bé ngoan.

II. CHUẨN BỊ

* Đồ dùng của cô

- 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

- Bài hát “Cả tuần đều ngoan”. * Đồ dùng của trẻ - Bảng bé ngoan - Cờ.

III. TIẾN HÀNH

1. Ôn định

- Hát “Cả tuần đều ngoan”

- Bài hát nói về gì? (Bài hát nói về cháu chăm ngoan)

- Mỗi ngày các bạn ngoan thì sẽ được gì? (Cắm cờ)

→ Giáo dục trẻ vâng lời, chăm ngoan học giỏi để được cắm cờ bé ngoan.

- Mời cả lớp đọc 3 tiêu chuẩn bé ngoan:

1. Biết cảm ơn khi nhận quà

2. Đi học đều

3. Hoàn thành nhiệm vụ cô giao

2. Cho trẻ nhận xét

- Mời từng tổ đứng lên nhận xét, tổ trưởng nhận xét các thành viên trong tổ.

- Mời đại diện từng tổ, nhận xét tổ bạn.
- Cô nhận xét.
- Cô động viên các bạn chưa ngoan không được cấm cờ, lần sau cố gắng ngoan và không vi phạm vào 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

3. Cấm cờ

- Cô phát cờ cho trẻ ngoan, không vi phạm vào 3 tiêu chuẩn bé ngoan
- Cả lớp hát cho từng trẻ cấm cờ.

TRẢ TRẺ ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe trẻ:

Khánh phàm, Trọng bị sốt

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

- Minh Triết dành đồ chơi với bạn.
- Quốc Bảo khóc nhè đòi ba.

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

- Thể dục sáng: 32/32 trẻ thực hiện được các động tác theo cô.
- Hoạt động ngoài trời: 29/32 trẻ biết cách chơi trò chơi BINGO hình, còn 3/32 trẻ chưa biết cách chơi, lí do trẻ chưa chú ý khi cô hướng dẫn (Triết, Hiếu, Khánh) - Hoạt động học: 28/32 trẻ biết làm gói cuốn, biết cách thực hiện, còn 4/32 chưa làm được gói cuốn, lí do trẻ chưa có kỹ năng làm gói cuốn còn chú ý ra ngoài (Khánh, Nhật Nam, Hiếu, Lộc)
- Nêu gương: 32/32 trẻ biết nhận xét mình và bạn.

Thứ 3 ngày 29 tháng 10 năm 2024

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát tranh người bà
- Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê (trọng tâm)
- Chơi tự do: Ném bóng, đá bóng, bowling, làm ngôi nhà từ giấy cattong

1. Quan sát tranh người bà

- + Đồ các bạn đây là ai? (Bà)
- + Các bạn thấy có hình dáng bà như thế nào? (Già, tóc bạc, da nhăn...).
- + Món ăn nào của bà nấu mà con thích ăn nhất? (dạ cá chiên, canh chua...)
- + Con nhớ nhất kỷ niệm nào về bà? (bà dẫn con đi chơi, bà mua quà cho con...)

+ Thương bà thì các bạn làm gì để giúp bà? (Lấy nước, lấy com, chăm sóc, chơi với bà,....)

- Giáo dục trẻ phải biết hiếu thảo với ông bà, cha mẹ. biết giúp đỡ và vâng lời ông bà, cha mẹ và người lớn.

2. Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi.

+ Cách chơi: Mời một bạn lên làm người bắt dê, sẽ bị bịt mắt lại. Các bạn còn lại sẽ làm những con dê kêu “be be” và chạy không để cho bị bắt.

+ Luật chơi: Bạn bắt dê bắt được bạn nào thì bạn đó sẽ bị bịt mắt và tiếp tục bắt các bạn.

- Cho trẻ chơi vài lần.

- Cô nhận xét trẻ chơi.

3. Chơi tự do với ném bóng, đá bóng, bowling, làm ngôi nhà từ giấy cattong

- Cho trẻ chơi ném bóng vào rổ, đá bóng, bowling, làm ngôi nhà từ giấy cattong

- Cô quan sát nhắc nhở trẻ chơi an toàn không tranh giành xô đẩy bạn.

- Cô nhận xét trẻ chơi.

- Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (trẻ trả lời) - Cô nhận xét tuyên dương.

- Điểm danh vào lớp và vệ sinh.

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC HOẠT ĐỘNG HỌC: SO SÁNH, THÊM BỚT TRONG PHẠM VI 2

I. Mục tiêu

- Trẻ nhận ra cách so sánh thêm bớt trong phạm vi 2.

- Trẻ biết tạo nhóm có số lượng 2, so sánh thêm bớt theo yêu cầu của cô.

- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động, đoàn kết khi chơi.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô

- 2 cái chén, 2 đôi đũa, 2 cái muỗng, 2 cái tô.

- Thẻ số từ 1 – 2

2. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ một rổ đồ dùng có 2 cái chén, 2 cái rổ, 2 cái ly, 2 cái muỗng.

- Thẻ số từ 1 – 2.

- 32 quyển làm quen với toán.

- 32 hộp bút màu.

* **Địa điểm:** Trong lớp học.

III. Tiến hành

1. Ôn đếm đến 2, củng cố số lượng 2

- Xúm xích xúm xích
- Cho trẻ xem và đếm số lượng đồ dùng trong gia đình
- + Có bao nhiêu cái chén? (2 cái chén) Tương ứng số mấy? (số 2)
- + Có tất cả mấy đôi đũa? (2 đôi đũa) Tương ứng số mấy? (số 2)
- + Có mấy cái muỗng? (2 cái muỗng) Tương ứng số mấy? (số 2)

2. So sánh thêm bớt trong phạm vi 2

- Có mấy cái rổ? (2 cái rổ) tương ứng với số mấy? (số 2)
- Có mấy cái chén? (1 cái chén) tương ứng với số mấy? (số 1)
- Rổ và chén như thế nào? (Rổ nhiều hơn, chén ít hơn) Nhiều và ít hơn mấy?
(nhiều và ít hơn 1)
- Muốn số chén bằng số rổ ta làm gì? (thêm 1 cái chén) hoặc (bớt 1 cái rổ)
- Cho trẻ đếm lại xem có tất cả bao nhiêu cái chén? (có tất cả là 2 cái chén)
- Bây giờ số chén và số rổ thế nào? (bằng nhau). Đều bằng mấy? (bằng 2)
- Tương ứng với số mấy? (số 2)
- Cho trẻ đếm có bao nhiêu cái muỗng? (1 cái muỗng)
- Bao nhiêu cái chén? (2 cái chén)
- Muỗng và chén như thế nào? (Chén nhiều hơn, muỗng ít hơn) Nhiều và ít hơn mấy? (chén nhiều hơn 1, muỗng ít hơn 1)
- Muốn số muỗng bằng số chén ta phải làm gì? (thêm 1 cái muỗng) hoặc (bớt 1 cái chén).
- Cho trẻ đếm lại xem có tất cả bao nhiêu cái muỗng? (có tất cả là 2 cái muỗng)
- Bây giờ số chén và số muỗng như thế nào? (bằng nhau). Đều bằng mấy? (bằng 2)
- Tương ứng với số mấy? (số 2)

* **Luyện tập**

- Cho cháu lấy ra 2 cái ly và 1 cái muỗng
- Các con đếm xem số ly và số muỗng như thế nào? (ly nhiều hơn, muỗng ít hơn) Nhiều và hơn mấy? (nhiều và ít hơn 1)

- Làm thế nào để ly và muỗng bằng nhau? (Thêm 1 cái muỗng hoặc bớt 1 cái ly). Cho trẻ thực hiện tương tự với số chén và rổ.

3. Trò chơi 1: **Ghép chấm tròn (EM 32)**

- Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 2 thẻ chấm tròn và vài hạt me. Sau đó cho trẻ đếm số chấm tròn và đặt hạt me lên mỗi thẻ tương ứng với số chấm tròn. Sau đó cho trẻ so sánh số lượng chấm tròn hoặc hạt me trên mỗi thẻ.
- Luật chơi: Trẻ phải lắng nghe và thực hiện đúng yêu cầu của cô.
- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, cô quan sát và hướng dẫn trẻ chơi. - Nhận xét trẻ chơi.

* Trò chơi 2: Về đúng nhà

- Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 thẻ số, và xung quanh có 4 ngôi nhà có số 1 và số 2, khi có hiệu lệnh các trẻ sẽ cầm thẻ số nào tìm nhà và về nhà đúng số thẻ mình cầm.
- Luật chơi: mỗi bạn chỉ cầm 1 thẻ số.
- Sau lần 2 cho trẻ đổi thẻ số với bạn
- Trẻ thực hiện và cô quan sát, nhận xét trẻ.

* Củng cố

- Cô vừa dạy các bạn làm gì? (So sánh, thêm bớt trong phạm vi 2)
- Có mấy cách thêm bớt? (1 cách là thêm 1 hoặc bớt 1)
- * **Kết thúc:** Hát bài “Nhà của tôi”

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- **Tạo hình:** Vẽ, nặn, cắt dán các thành viên trong gia đình.
- **Xây dựng:** Xây nhà, hàng rào cổng nhà.
- **Phân vai:** Chơi đóng vai ba mẹ người bán hàng, nấu ăn.

HOẠT ĐỘNG TRƯA

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.
- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.
- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Cho trẻ ôn lại bài “So sánh thêm bớt trong phạm vi 2”. - Hỏi trẻ lại bài học

- + Sáng hôm nay cô dạy các bạn làm gì? (So sánh, thêm bớt trong phạm vi 2)
- + Có mấy cách thêm bớt? (1 cách là thêm 1 hoặc bớt 1)

Trò chơi 1: Ghép chấm tròn (EM 32)

- Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 2 thẻ chấm tròn và vài hạt me. Sau đó cho trẻ đếm số chấm tròn và đặt hạt me lên mỗi thẻ tương ứng với số chấm tròn. Sau đó cho trẻ so sánh số lượng chấm tròn hoặc hạt me trên mỗi thẻ.
- Luật chơi: Trẻ phải lắng nghe và thực hiện đúng yêu cầu của cô.
- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, cô quan sát và hướng dẫn trẻ chơi.
- Nhận xét trẻ chơi.

Trò chơi 2: Thử tài của bé

- Cô phát cho mỗi trẻ một quyển làm quen với toán yêu cầu trẻ vẽ thêm hoặc gạch bỏ các nhóm đồ dùng sao cho đúng với số lượng 2 - Trẻ thực hiện và cô quan sát, nhận xét trẻ.

2. Làm quen kể chuyện “Mèo con lạc mẹ” - Cô giới thiệu câu chuyện “Mèo con lạc mẹ” - Cô kể cho trẻ nghe.

- Cô hướng dẫn trẻ kể cùng cô.

NÊU GƯƠNG TRẢ TRẺ

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe trẻ:
 - + Minh Quang bị ho.
 - + Trọng bị sốt
2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

Minh Quân biết phụ giúp cô dọn dẹp bàn ghế, biết giúp đỡ bạn lấy đồ dùng đồ chơi.
3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:
 - + Thẻ đục sáng: 31/32 trẻ thực hiện được các động tác theo cô, 1/32 trẻ đi học trễ nên chưa tập thẻ đục sáng (Hiếu)
 - + Hoạt động ngoài trời: 31/32 trẻ biết cách chơi trò chơi “Bịt mắt bắt dê” còn 1/32 trẻ chưa biết cách chơi, lí do trẻ chưa có khả năng tập trung, trẻ hay chạy lung tung (Khánh)
 - + Hoạt động học: 28/32 trẻ biết so sánh thêm bớt trong phạm vi 2, còn 4/32 trẻ chưa biết so sánh thêm bớt trong phạm vi 2, lí do trẻ chưa chú ý trong giờ cô hướng dẫn (Khánh, Minh Thành, Đăng, Lộc)
 - + Nêu gương: 32/32 trẻ biết nhận xét mình và bạn.

Thứ 4 ngày 30 tháng 10 năm 2024

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát tranh người cha
- Trò chơi vận động: Cái gì biến mất (trọng tâm)
- Chơi tự do: Bắn bi, đánh gol, nhảy dây, khu hình vẽ dưới sân.

1. Quan sát tranh người cha

- + Đố các bạn đây là ai? (Người cha)
 - + Các bạn thấy cha như thế nào? (Cao, to, trẻ, khỏe mạnh...).
 - + Ba của con có sở thích đặc biệt nào? (dạ ba con thích đánh banh, đá cầu...)
 - + Kỷ niệm đáng nhớ nhất của con và ba là gì? (trẻ trả lời)
 - + Các con có thường đi chơi với ba hay không? (dạ có, ba đưa con đi công viên, đi sở thú..)
- Giáo dục trẻ phải biết hiếu thảo với ông bà, cha mẹ. biết giúp đỡ và vâng lời ông bà, cha mẹ và người lớn.

2. Trò chơi vận động: Cái gì biến mất

Cô giới thiệu trò chơi "Cái gì biến mất"

Cách chơi: Trẻ ngồi theo hình chữ U. Cô cầm đồ chơi vừa xếp lần lượt lên bàn theo hàng ngang (hoặc vòng tròn) vừa hỏi trẻ: "Đố các cháu cô có những gì?". Cô xếp đến cái gì trẻ nói tên đồ vật đó. Cô hỏi tiếp: "Bây giờ các cháu hãy nhắm mắt lại xem cái gì sẽ biến mất nhé!".

Cách 1: Cô gọi một trẻ lên nhắm mắt. Cô giấu đi một đồ chơi. Trẻ khác theo dõi. Cô nói "Xong", thì trẻ mở mắt, đoán xem cái gì đã biến mất.

Cách 2: Hai trẻ lên nhắm mắt. Cô giấu đi một đồ chơi. Thi xem ai nói đúng, nhanh.

Cách 3: Một trẻ lên nhắm mắt, cô giấu 2 đồ chơi.

Cách 4: Cả lớp cùng nhắm mắt. Cô giấu đi 1, rồi 2 đồ chơi. Ai đoán nhanh nhất được nhận đồ chơi đó.

Luật chơi: Không mở mắt khi cô giấu đồ chơi.

Cô cho trẻ chơi, cô quan sát nhắc nhở trẻ

Cô nhận xét trẻ chơi

3. Chơi tự do: Bắn bi, đánh gol, nhảy dây, khu hình vẽ dưới sân.

Cho trẻ vui chơi tự do, quan sát nhắc nhở trẻ chơi, không tranh giành xô đẩy bạn.

Cô nhận xét trẻ chơi

Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (trẻ trả lời)

Điểm danh, vệ sinh vào lớp

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

HOẠT ĐỘNG HỌC: KỂ CHUYỆN “MÈO CON LẠC MẸ”

I. Mục tiêu

- Trẻ nhận ra tên và hiểu được nội dung câu chuyện “Mèo con lạc mẹ”: Mèo con xin phép mẹ đi ra đầu ngõ hóng mát, mèo mẹ dặn mèo con không đi chơi xa, nhưng ra tới đầu ngõ mèo con quên lời mẹ dặn mèo con chạy theo chiếc lá khô và bị lạc, nhờ có cô bé cho mèo con ăn cơm và ngủ đến ngày hôm sau mèo mẹ mới tìm được mèo con.

- Rèn cho trẻ kỹ năng nghe và trả lời to rõ, trẻ thể hiện được tính cách và lời thoại nhân vật trong chuyện.

- Giáo dục trẻ biết yêu thương và nghe lời người ông, bà, cha, mẹ dạy.

II. Chuẩn bị

*** Đồ dùng cho cô**

- Máy vi tính.

- Nhạc bài hát “Cả nhà thương nhau”

- Hình ảnh minh họa nội dung câu chuyện trên “Mèo con lạc mẹ” máy vi tính.

*** Đồ dùng của trẻ**

- Mũ nhân vật trong câu chuyện: 11 mũ mèo con.

- Trang phục bà ba: 11 bộ

- Mũ nhân vật trong câu chuyện: 11 mũ mèo mẹ.

*Địa điểm: Trong lớp học.

III. Tiến hành hoạt động 1. Ổn định trò chuyện

- Cô và cháu hát bài “Cả nhà thương nhau”.

+ Các bạn vừa hát bài gì? (Bài hát Cả nhà thương nhau).

+ Bài hát nói lên điều gì? (Bài hát nói về cả nhà yêu thương nhau).

+ Vậy các con có yêu thương gia đình mình không? (Dạ có).

- Đúng rồi đó các con, sống chung trong 1 gia đình thì các con phải yêu thương, vâng lời ba mẹ của mình không được làm cho ba mẹ buồn, ba mẹ nuôi chúng ta rất là cực khổ vì thế các con phải biết chăm sóc cho ba mẹ của mình nha. Cô cũng có 1 câu chuyện nói về bạn mèo con không nghe lời mẹ dặn nên đã đi lạc, để muốn biết câu chuyện đó như thế nào các con chú ý lắng nghe nhe!

2. Kể chuyện cho trẻ nghe

- Cô kể lần 1. Vừa kể vừa làm động tác minh họa. Giọng kể thật nhẹ nhàng, hấp dẫn cháu.

- Tóm nội dung: Mèo con xin phép mẹ đi ra đầu ngõ hóng mát, mèo mẹ dặn mèo con không đi chơi xa, nhưng ra tới đầu ngõ mèo con quên lời mẹ dặn mèo con chạy theo chiếc lá khô và bị lạc, nhờ có cô bé cho mèo con ăn cơm và ngủ đến ngày hôm sau mèo mẹ mới tìm được mèo con.

- Cô kể lần 2 kết hợp hình ảnh minh họa trên máy vi tính.

* **Giải thích từ khó:** Phố xá vắng ngắt: là con đường trên phố không có ai.

3. Đàm thoại

+ Câu chuyện có tên là gì? (Câu chuyện có tên “Mèo con lạc mẹ”).

+ Câu chuyện có những nhân vật nào? (Câu chuyện có những nhân vật: Mèo mẹ, mèo con, cô bé..)

+ Mèo con xin phép mẹ đi đâu? (mèo con xin mẹ ra đầu ngõ hóng mát)

+ Khi ra đầu ngõ mèo con đã làm gì? (mèo con cầm đầu cầm cổ chạy qua đường)

+ Chuyện gì xảy ra khi mèo con không nghe lời mẹ dặn? (mèo con bị lạc)

+ Ai đã giúp mèo con và cho mèo con ăn ngủ? (cô bé đã cho mèo con vào nhà và cho mèo con ăn cơm và nằm trên đệm)

+ Mèo con có gặp được mẹ hay không? (dạ được ạ)

+ Khi gặp được mèo mẹ thì mèo con nói gì? (con biết con có lỗi rồi, từ nay trở đi con luôn nghe lời mẹ và không bao giờ như thế nữa)

- Qua câu chuyện nhắc nhở các con những gì? (Phải luôn hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, biết vâng lời và không nên đi xa mà không có mẹ bên cạnh).

- Giáo dục trẻ có cách sống thật thà, biết yêu thương và hiếu thảo với ba mẹ, ông bà, biết vâng lời và không nên đi xa mà không có mẹ bên cạnh

3. Trò chơi thể hiện lời thoại các nhân vật theo diễn biến câu chuyện “Mèo con lạc mẹ”.

- Vừa rồi thấy các bạn rất hứng thú với các câu hỏi nên cô sẽ tặng các bạn một trò chơi: “Thể hiện lời thoại các nhân vật theo diễn biến câu chuyện “Mèo con lạc mẹ”

- Cách chơi: Cô chuẩn bị cho mỗi bạn một chiếc mũ trong vai các nhân vật trong truyện “Mèo con lạc mẹ”. Bạn nào thích nhân vật nào thì chọn cho mình một chiếc mũ, nếu hết nhân vật mình thích thì chọn cho mình chiếc mũ khác. Cô và các bạn sẽ cùng nhau kể chuyện khi đến lời thoại của nhân vật nào thì các bạn trong vai nhân vật đó sẽ thể hiện lời thoại của mình. (Trẻ lắng nghe cô giới thiệu cách chơi)

Cho trẻ chọn mũ và tập trung thành 3 nhóm nhân vật có lời thoại trong câu chuyện.

Cô là người dẫn truyện, trẻ thể hiện lời thoại của nhân vật. Sau mỗi lần chơi cô cho trẻ bình chọn xem nhóm nhận vật nào thể hiện vai chơi hay nhất. (Cho lớp chơi 1-2 lần). Sau mỗi lần cho trẻ đổi vai chơi.

Cô và trẻ cùng chơi.

Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

5. củng cố

- Cô vừa kể cho các bạn nghe câu chuyện gì? (Mèo con lạc mẹ)
- Kết thúc cả lớp cùng cô thu dọn đồ dùng.

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- **Xây dựng:** Xây nhà, hàng rào cổng nhà.
- **Phân vai:** Chơi đóng vai ba mẹ người bán hàng, nấu ăn.
- **Học tập:** Làm album các thành viên trong gia đình, làm bài trong quyển bé làm quen với chữ cái.

HOẠT ĐỘNG TRƯA

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.
- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.
- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Ăn xế

2. Ôn kể chuyện “Mèo con lạc mẹ”

- + Sáng cô cho các con làm quen câu chuyện gì? (Mèo con lạc mẹ)
- + Câu chuyện có những nhân vật nào? (Câu chuyện có những nhân vật: Mèo mẹ, mèo con, cô bé..)

*Trò chơi thể hiện lời thoại các nhân vật theo diễn biến câu chuyện “Mèo con lạc mẹ”.

- Vừa rồi thấy các bạn rất hứng thú với các câu hỏi nên cô sẽ tặng các bạn một trò chơi: “Thể hiện lời thoại các nhân vật theo diễn biến câu chuyện “Mèo con lạc mẹ”

- Cách chơi: Cô chuẩn bị cho mỗi bạn một chiếc mũ trong vai các nhân vật trong truyện “Mèo con lạc mẹ”. Bạn nào thích nhân vật nào thì chọn cho mình một chiếc mũ, nếu hết nhân vật mình thích thì chọn cho mình chiếc mũ khác. Cô và các bạn sẽ cùng nhau kể chuyện khi đến lời thoại của nhân vật nào thì các bạn trong vai nhân vật đó sẽ thể hiện lời thoại của mình. (Trẻ lắng nghe cô giới thiệu cách chơi)

- Cho trẻ chọn mũ và tập trung thành 3 nhóm nhân vật có lời thoại trong câu chuyện.

- Cô là người dẫn truyện, trẻ thể hiện lời thoại của nhân vật. Sau mỗi lần chơi cô cho trẻ bình chọn xem nhóm nhân vật nào thể hiện vai chơi hay nhất. (Cho lớp chơi 1-2 lần). Sau mỗi lần cho trẻ đổi vai chơi.

- Cô và trẻ cùng chơi.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

3. Làm quen bài thơ “Lời chào” - Cô đọc thơ “Lời chào” - Cô cho trẻ đọc thơ.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

NÊU GƯƠNG TRẢ TRẺ ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe trẻ:

Khánh bị sốt

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

+ Minh Triết dành đồ chơi với bạn.

+ Thy Thu biết chia sẻ đồ chơi với bạn

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

+ Thể dục sáng: 32/32 trẻ thực hiện được các động tác theo cô.

+ Hoạt động ngoài trời: 30/32 trẻ biết cách chơi trò chơi “Cái gì biến mất” còn 2/32 trẻ chưa biết cách chơi, lí do trẻ đi học trễ và chưa chú ý khi cô hướng dẫn (Thành, Khánh)

+ Hoạt động học: 27/32 trẻ nhận ra nội dung câu chuyện “Mèo con lạc mẹ”, lí do trẻ giỡn với bạn và chưa chú ý trong giờ cô kể (Khánh, Minh Thành, Thiện, Triết, Như)

+ Nêu gương: 32/32 trẻ biết nhận xét mình và bạn.

Thứ 5 ngày 31 tháng 10 năm 2024

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát tranh người mẹ

- Trò chơi vận động: Về đúng nhà

- Chơi tự do: Đánh cầu, vẽ hình dưới sân, nhảy dây, ném vòng, khu phát triển vận động (trọng tâm)

1. Quan sát tranh người mẹ

Đó các bạn đây là ai? (Người mẹ)

Các bạn thấy mẹ như thế nào? (Hiền lành, giỏi giang, xinh đẹp...).

Mẹ ở nhà làm công việc gì? (Làm những công việc trong gia đình: nấu ăn, chăm sóc ông, bà, ba, con....)

Mẹ có sở thích gì? (Dạ con thích nấu ăn)

Con nhớ nhất kỷ niệm nào với mẹ? (mẹ chở con đi chơi, đi tắm hồ bơi,...)

Giáo dục trẻ phải biết hiếu thảo với ông bà, cha mẹ. Biết giúp đỡ và vâng lời ông bà, cha mẹ và người lớn.

2. Trò chơi vận động “Về đúng nhà”

- Cách chơi: Cho trẻ đi xung quanh chỗ chơi vừa đi vừa hát bài hát “Mẹ ơi có biết”, khi cô có hiệu lệnh về nhà 1 tầng thì tất cả các bạn về ngôi nhà một tầng, cô có hiệu lệnh về nhà 2 tầng tất cả về ngôi nhà 2 tầng.

- Luật chơi: Nếu trẻ nào về nhà sai thì trẻ đó phải nhảy lò cò .

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần tùy vào sự hứng thú của trẻ. - Trẻ chơi cô quan sát

- Cô nhận xét tuyên dương

3. Chơi tự do: Đánh cầu, vẽ hình dưới sân, nhảy dây, ném vòng, khu phát triển vận động

- Cho trẻ chơi tự do: Đánh cầu, vẽ hình dưới sân, nhảy dây, ném vòng, khu phát triển vận động (trọng tâm)

- Cô quan sát nhắc nhở trẻ chơi an toàn không tranh giành xô đẩy bạn.

- Cô nhận xét trẻ chơi

- Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (trẻ trả lời) - Cô nhận xét tuyên dương.

- Điểm danh vào lớp và vệ sinh.

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM - KĨ NĂNG XÃ HỘI HOẠT ĐỘNG HỌC: ĐỌC THƠ “LỜI CHÀO”

I. Mục tiêu

Trẻ nhận ra tên bài thơ “Lời chào”, nhận ra tên tác giả Phạm Cúc. Trẻ hiểu nội dung bài thơ nói về bạn nhỏ đi khi biết chào mẹ, chào bà, chào ông.

Trẻ biết thể hiện hành vi chào hỏi, chọn được các tranh có hành động đúng - sai qua trò chơi.

Giáo dục trẻ biết cách chào hỏi lịch sự, lễ phép với người lớn và bạn bè.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô

- Máy vi tính.
- Bài giảng điện tử bài thơ “Lời chào”.
- 1 bài thơ chữ to.

2. Đồ dùng của trẻ

- 12 tranh hành động đúng: bé khoanh tay chào cô, chào ông bà, ba mẹ.
- 12 tranh hành động sai: bé chào ông, bà ba mẹ nhưng không khoanh tay, bé gặp khách không chào.

*Địa điểm: Trong lớp học.

III. Tiến hành

1. Ôn định

Cô và trẻ hát bài ”Đi học về”

+ Chúng mình vừa hát bài hát gì? (dạ bài hát đi học về)

+ Bài hát nói về điều gì? (đi học về biết chào ba mẹ)

À đúng rồi! Bài hát nói về một bạn nhỏ đi học về rất ngoan biết chào bố mẹ, ông bà đấy!.

* Cô có một bài thơ rất hay để biết bạn nhỏ có ngoan không. Hôm nay cô dạy các con bài thơ: "Lời chào" do cô Phạm Cúc sáng tác, cô mời các con chú ý lắng nghe

2. Đọc thơ

Cô đọc diễn cảm lần 1 không hình ảnh, giải thích nội dung bài thơ nói về bạn nhỏ đi khi biết chào mẹ, chào bà, chào ông.

Cô đọc lần 2 kết hợp xem hình ảnh trên máy.

Giáo dục trẻ cách chào hỏi lịch sự, lễ phép với người lớn và bạn bè.

* Đàm thoại

+ Các bạn vừa nghe cô đọc bài thơ gì? (Lời chào)

+ Tác giả là ai? (Phạm Cúc)

+ Khi về bạn nhỏ trong bài thơ đã làm gì? (đi về con chào mẹ)

+ Ra vườn bạn làm gì? (ra vườn cháu chào bà)

+ Ông đang làm gì? Bạn nhỏ thấy ông bạn nhỏ làm gì? (Ông làm việc trên nhà, cháu lên: Chào ông ạ)

+ Lời chào của bạn được tác giả so sánh như thế nào? (Lời chào thân thương quá, làm mát ruột cả nhà)

+ Chỉ có ai là không được bạn tặng chào? (chỉ những người đi vắng)

+ Khi có ai đến lớp hay đến nhà thì các con làm gì? (dạ chào hỏi ạ)

+ Cô giáo dục trẻ biết cách chào hỏi lịch sự, lễ phép với người lớn và bạn bè.

Cho lớp đọc thơ

Cho từng tổ, nhóm, cá nhân đọc. (trong khi trẻ đọc cô chú ý sửa sai và động viên khen trẻ).

Cô giới thiệu bài thơ chữ to

Cô giải thích cách đọc

Cô cho lớp đọc 2 lần trên bài thơ chữ to

4. Trò chơi: Chọn hành động đúng - sai

Cách chơi: Chia lớp thành 3 đội đứng thành 3 hàng dọc, mỗi đội có các tranh hành động đúng và hành động sai, khi có hiệu lệnh chơi trẻ sẽ tìm tranh hành động đúng dính bên mặt cười, tranh hành động sai dính bên mặt khóc.

Luật chơi: Mỗi lượt 1 bạn chỉ lấy 1 tranh, thời gian trong vòng 1 bài hát - Cô cho trẻ chơi.

Cô nhận xét trẻ chơi

* Củng cố:

Các bạn vừa đọc bài thơ gì, của tác giả nào? (bài thơ “Lời chào”, tác giả Phạm cúc).

Bài thơ khuyên chúng ta điều gì? (bài thơ khuyên chúng ta biết cách chào hỏi lịch sự, lễ phép với người lớn và bạn bè).

Kết thúc cho trẻ đọc lại bài thơ “Lời chào” vừa đọc vừa thể hiện cách chào.

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- **Phân vai:** Chơi đóng vai ba mẹ người bán hàng, nấu thức ăn.
- **Học tập:** Làm album các thành viên trong gia đình, làm bài trong quyển bé làm quen với chữ cái.
- **Thiên nhiên:** Chăm sóc cây, trồng cây.

HOẠT ĐỘNG TRƯA

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.
- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.
- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU Ăn xế

1. Ôn đọc thơ “Lời chào”

- Cho trẻ nhắc lại bài học buổi sáng.
- Cho các trẻ đọc thơ
- Cho trẻ chơi trò chơi “**Chọn hành động đúng – sai**”

- Cách chơi: Chia lớp thành 3 đội đứng thành 3 hàng dọc, mỗi đội có các tranh hành động đúng và hành động sai, khi có hiệu lệnh chơi trẻ sẽ tìm tranh hành động đúng dính bên mặt cười, tranh hành động sai dính bên mặt khóc. - Luật chơi: Mỗi lượt 1 bạn chỉ lấy 1 tranh, thời gian trong vòng 1 bài hát - Cô cho trẻ chơi.

- Cô nhận xét trẻ chơi

2. Làm quen: Nặn đồ dùng trong gia đình -

Cô giới thiệu bài mới.

- Cô cho trẻ xem đồ dùng trong gia đình.

- Cô hướng dẫn trẻ cách nặn: xoay tròn, lăn dọc, ấn bẹt.

NÊU GƯƠNG TRẺ TRẺ ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe trẻ:

Quang bị ho

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

Thiên Lộc dành đồ chơi với bạn

Tấn Phát và Minh Quân chạy giỡn đánh nhau

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

+ Thẻ đục sáo: 30/32 trẻ thực hiện được các động tác theo cô, 2/32 trẻ đi học trễ nên chưa tập thẻ đục sáo (Thiên An, Thiên Ân)

+ Hoạt động ngoài trời: 31/32 trẻ biết cách chơi trò chơi “Về đúng nhà” còn 1/32 trẻ chưa biết cách chơi, lí do trẻ chưa tập trung chú ý khi cô hướng dẫn (Nhật Nam)

+ Hoạt động học: 29/32 trẻ thuộc bài thơ “Lời chào”, còn 3/32 trẻ chưa thuộc bài thơ “Lời chào” chưa đọc to rõ bài thơ, lí do trẻ bị ngọng, đốt, chưa có kỹ năng về ngôn ngữ (Khánh, Minh Thành, Nhật Nam)

+ Nêu gương: 32/32 trẻ biết nhận xét mình và bạn.

Thứ 6 ngày 01 tháng 11 năm 2024

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát tranh tranh người anh, người chị

- Trò chơi vận động: Tìm đúng số nhà (trọng tâm)

- Chơi tự do: Bowling, thổi bong bóng xà phòng, đánh cầu, góc STEM

1. Quan sát tranh người anh, người chị

- + Đố các bạn đây là ai? (Anh trai, chị gái)
- + Các bạn thấy anh trai, chị gái như thế nào? (Dễ thương, biết thương yêu em của mình...).
- + Trong gia đình các bạn có anh trai hoặc chị gái không và anh trai hoặc chị gái như thế nào? (Trẻ trả lời. Anh trai hoặc chị gái đi học, biết thương yêu em nhỏ, nhường đồ chơi cho em, biết trông em giúp mẹ,)
- + Các bạn có thương anh trai hoặc chị gái của mình không? (Dạ có)
- + Thương anh trai hoặc chị gái thì các bạn làm gì để anh trai hoặc chị gái vui? (Ngoan ngoãn, vâng lời, biết thương anh, chị của mình,....)
- Giáo dục trẻ phải biết thương yêu anh chị của mình và biết giúp đỡ, nhường nhịn lẫn nhau.

2. Trò chơi vận động: Tìm đúng số nhà (trọng tâm)

- Cách chơi: Cô vẽ trên nền sân trường những ngôi nhà hình tam giác, hình vuông, hình chữ nhật. Phát cho mỗi trẻ 1 số nhà, 1 trộm làm con cáo, các bạn khác làm thỏ.
- + Lần chơi 1: Khi cáo đuổi, thỏ phải chạy về đúng nhà của mình.
- + Lần chơi 2: Các chú thỏ đổi số nhà cho nhau và chơi lại như lần 1.
- Luật chơi: 1 bạn chỉ cầm 1 số nhà của mình.
- Cô cho trẻ chơi, cô quan sát nhắc nhở trẻ

3. Chơi tự do: Boling, thổi bong bóng xà phòng, đánh cầu, góc STEM

- Cho trẻ chơi tự do với: Boling, thổi bong bóng xà phòng, đánh cầu, góc STEM
- Cô quan sát nhắc nhở trẻ chơi an toàn không tranh giành xô đẩy bạn.
- Cô nhận xét trẻ chơi
- Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (trẻ trả lời) - Cô nhận xét tuyên dương.
- Điểm danh vào lớp và vệ sinh.

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

Hoạt động học: NẶN MỘT SỐ ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH (Đề tài)

I. Mục tiêu

- Trẻ nhận ra một số đồ dùng trong gia đình: cái chén, cái muỗng, đôi đũa... Trẻ nặn được một số đồ dùng trong gia đình sáng tạo.
- Trẻ sử dụng các kỹ năng nặn như: chia đất, nhào đất, xoay tròn, lăn dọc, ấn bẹt, ấn lõm kết dính để tạo thành sản phẩm.

- Giáo dục trẻ có ý thức trong lúc học tạo ra được sản phẩm, biết bảo quản giữ gìn đồ dùng trong gia đình. Mạnh dạn nói ý kiến bản thân.

II. Chuẩn bị

* Đồ dùng của cô:

- Vật thật: nồi, chảo, chén, đĩa, chảo, ca, muống, đĩa.
- Vật mẫu nặn sẵn: nồi, chảo, chén, đĩa, chảo, ca, muống, đĩa.

* Đồ dùng của Trẻ:

- 32 hộp đất nặn.
- 32 bảng con.
- 12 cái Bàn
- 32 cái ghế, khăn lau tay đủ cho trẻ.

*Địa điểm: trong lớp học.

III. Cách tiến hành

1. Ổn định tổ chức

Cô cùng trẻ hát “Bàn tay mẹ”. Trò chuyện về nội dung bài hát.

- Bài hát nói về ai? (Dạ, mẹ)
- Mẹ đã làm những gì? (Chăm sóc con)
- Mẹ chăm sóc con như thế nào? (Bế con, nấu cơm cho con ăn, nấu nước cho con uống, quạt cho con ngủ, ủ ấm con)
- Thế mẹ con có vất vả không? (Dạ, có)
- Khi mẹ nấu cơm cho các con ăn mẹ cần có những loại đồ dùng gì để nấu?
(Trẻ kể)
- Cho cháu kể 1 số đồ dùng trong gia đình mà trẻ biết? (Trẻ kể)

Chơi trò chơi: “Bắp cải xanh”. Sau đó cô cho trẻ xem 1 số vật thật như: nồi, chảo, chén, đĩa, ca, muống, đĩa và hỏi trẻ về cấu tạo, hình dáng của chúng.

2. Cho trẻ quan sát

Quan sát vật thật

- * Các bạn nhìn xem cô có gì đây? (Dạ, cái nồi)
- Cái nồi có những bộ phận gì? (Nắp, miệng nồi, thân nồi, lòng nồi).
- Nắp nồi có dạng hình gì? (Hình tròn)
- Miệng nồi có dạng hình gì? (Hình tròn)
- Cái nồi dùng để làm gì? (Dạ, để nấu cơm, canh)
- * Cô cho trẻ xem tiếp cái chảo, cái chén và hỏi tương tự như cái nồi.
- Ở Miền Nam chúng ta thì gọi là cái chén còn ở Miền Bắc thì gọi là cái bát.
- Còn đây là gì? (Dạ đôi đĩa). Đôi đĩa có mấy chiếc? (Dạ 2 chiếc)
- Đôi đĩa có mấy đầu? (Dạ, 2 đầu)

- Có bằng nhau không? (Dạ, không)
- Vậy 2 đầu như thế nào? (Dạ, 1 đầu to và 1 đầu nhỏ)
- Đầu to để làm gì? (Dạ, để cầm)
- Còn đầu nhỏ thì sao? (Để gấp thức ăn)
- * Cuối cùng cô cho trẻ xem ca, muỗng, đĩa và hỏi trẻ tên gọi và công dụng của chúng.
- Tất cả những loại đồ dùng này gọi chung là dùng đồ gì? (Đồ dùng trong gia đình)
- Để sử dụng đồ dùng được bền và lâu thì chúng ta phải làm gì? (Khi chúng ta sử dụng đồ dùng thì chúng ta phải biết bảo quản đồ dùng và cất giữ cẩn thận, khi ngồi ăn cơm thì không được làm đổ bẻ chén vì ba mẹ chúng ta làm lưng vất vả mới mua được những đồ dùng này).

Quan sát vật mẫu

- + Cô cũng có một số đồ dùng trong gia đình mà cô đã nặn sẵn để tặng cho mẹ cô các bạn nhìn xem có đẹp không? (Trẻ kể).
- + Các bạn xem cô nặn được những gì nè? (trẻ kể).
- + Các bạn có muốn nặn đẹp giống cô không? (Dạ muốn).
- + Vậy hôm nay cô sẽ cho các bạn nặn 1 số đồ dùng trong gia đình để tặng mẹ mình nghe.
- + Muốn nặn được 1 số đồ dùng trong gia đình thì dùng những kỹ năng nào? (Nhào đất, xoay tròn, lăn dọc, ấn bẹt, kết dính để tạo ra được sản phẩm).

Giáo dục: Khi nhào đất chúng ta không được lấy màu này trộn với màu kia.

- + Cô hỏi một vài trẻ ý định sẽ nặn gì? (Trẻ trả lời theo ý định của trẻ)

3. Trẻ thực hiện

- + Trẻ vào bàn ngồi ổn định
- + Cho trẻ thực hiện
- + Cô theo dõi, gọi hỏi trẻ nặn sáng tạo hơn.
- + Cô giúp đỡ trẻ khi cần thiết.
- + Khi trẻ thực hiện cô cho trẻ nghe nhạc, khi nhạc kết thúc thì trẻ phải dừng tay và mang sản phẩm lên trưng bày.
- + GD trẻ có ý thức trong lúc học tạo ra được sản phẩm, biết bảo quản giữ gìn đồ dùng trong gia đình. Mạnh dạn nói ý kiến bản thân

4. Trưng bày sản phẩm

- + Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày và mời 1 số trẻ nhận xét:
- + Con thích sản phẩm nào? (Trẻ kể).
- + Sản phẩm này như thế nào? (Bóng, đẹp)

- + Màu sắc ra sao? (Đẹp)
- + Bạn nặn được gì mà con thích? (Trẻ kể).
- + Các bạn đếm xem bạn nặn được bao nhiêu đồ dùng nghe.
- + Cô chọn sản phẩm cô thích và giải thích vì sao thích.
- + Cô nhận xét: Cô thấy hôm nay các bạn đều nặn được đồ dùng trong gia đình, các bạn nặn bóng - đẹp và có sáng tạo nữa, cô tuyên dương cả lớp. Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn, bảo vệ, tôn trọng sản phẩm nghệ thuật.

5. củng cố bài: Cô vừa cho các bạn làm gì? (Nặn 1 số đồ dùng trong gia đình).

- Nặn được những đồ dùng gì? (Chảo, nồi, chén, đĩa).

Kết thúc: Hát “giờ ăn đến rồi” và cho trẻ ra ngoài rửa tay, lau tay.

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- **Xây dựng:** Xây nhà, hàng rào công nhà.
- **Phân vai:** Chơi đóng vai ba mẹ người bán hàng, nấu thức ăn.
- **Học tập:** Làm album các thành viên trong gia đình, làm bài trong quyển bé làm quen với chữ cái.

HOẠT ĐỘNG TRƯA

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.
- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.
- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU Ăn xế

1. Ôn lại kiến thức buổi sáng “Nặn 1 số đồ dùng trong gia đình”

- + Buổi sáng cô đã dạy các bạn làm gì? (Nặn 1 số đồ dùng trong gia đình) + Cho trẻ nhắc lại cách nặn như thế nào. + Cho trẻ nặn đồ dùng trong gia đình.

2. Cho trẻ Làm bài trong quyển bé làm quen chữ cái 4 -5 tuổi.

NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN

I. Mục tiêu

- Trẻ nhận ra những việc mình đã làm trong ngày phù hợp với tiêu chuẩn bé ngoan của lớp:

1. Biết cảm ơn khi nhận quà
2. Đi học đều
3. Hoàn thành nhiệm vụ cô giao

- Trẻ mạnh dạn phát biểu ý kiến. Nhận xét được mình và các bạn thực hiện 3 tiêu chuẩn bé ngoan như thế nào. Trẻ nói rõ ràng, không sợ sệt, rụt rè, e ngại khi phát biểu ý kiến.
- Giáo dục trẻ: Biết tôn trọng ý kiến của bạn, trung thực khi nhận xét bạn.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô

- Bài hát “Cả tuần đều ngoan, Những em bé ngoan”. - Trống lắc.

2. Đồ dùng của trẻ

- Cờ bé ngoan: 32 cờ.
 - Bảng bé ngoan: 1 cái.
 - Trẻ thuộc 3 tiêu chuẩn bé ngoan.
- Địa điểm: Trong lớp học.

III. Tiến hành

1. Ổn định

Cô cho trẻ vận động theo bài hát “Những em bé ngoan”.

Cô trò chuyện cùng trẻ

- + Cô vừa cho các bạn vận động theo bài hát gì? (Những em bé ngoan)
- + Bài hát nói về điều gì? (Em được khen là em bé ngoan vì em học rất chăm)
- + Hôm nay các bạn được khen là những em bé ngoan chưa? (Trẻ trả lời)
- + Muốn được khen là em bé ngoan các bạn phải làm gì? (Thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan). Cả lớp nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan.
- + Khi bạn đứng lên nhận xét các bạn sẽ làm gì? (Phải chú ý lắng nghe bạn nhận xét về mình và bạn)
- + Cô giáo dục trẻ phải chú ý lắng nghe ý kiến của bạn.

2. Nhận xét

- + Hôm nay các bạn thực hiện 3 tiêu chuẩn bé ngoan như thế nào? (Trẻ trả lời)
- Cô mời trẻ từng tổ nhận xét mình và các bạn trong tổ.
- + Cô mời tổ trưởng nhận xét chung kết quả của tổ.
- + Cô mời các bạn ở tổ khác nhận xét. (Trẻ mạnh dạn phát biểu)
- + Cô hỏi: Con thấy các bạn ở tổ mình bạn nào thực hiện tốt và chưa tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan, vì sao? (Trẻ trả lời)
- + Cô mời 2 - 3 trẻ trả lời. (Cô gợi ý để hướng dẫn trẻ nhận xét theo 3 tiêu chuẩn bé ngoan)
- + Cô nhận xét chung và tặng cờ cho trẻ.
- + Cho từng trẻ cắm cờ. (Cô mở nhạc bài cả tuần đều ngoan) - Cô quan sát trẻ.

3. Cắm cờ tổ

+ Cô và trẻ cùng kiểm tra lại số cờ từng tổ, tổ nào nhiều cờ hơn sẽ được 1 cờ tổ.

+ Cô phát cờ cho tổ đạt cờ tổ và mời tổ trưởng lên cắm cờ. Cô và các bạn cùng tuyên dương.

+ 3 tiêu chuẩn bé ngoan của lớp giúp các bạn học tốt hơn vì vậy trong ngày các bạn hãy thực hiện đúng 3 tiêu chuẩn bé ngoan để mình được cờ bé ngoan về cho ba mẹ vui lòng.

4. Phát phiếu bé ngoan

+ Cho lần lượt từng trẻ lên lấy cờ của mình. Cho trẻ đếm cờ của trẻ.

+ Cô tuyên dương những trẻ được 4 - 5 cờ. Cho trẻ được 4 - 5 cờ trong tuần lên nhận phiếu bé ngoan.

+ Cô tuyên dương những tổ có nhiều phiếu bé ngoan hơn.

+ Kết thúc hát “Hoa bé ngoan”.

TRẢ TRẺ ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe trẻ:

32/32 trẻ bình thường

1. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

Bảo và Hà Anh giỡn đánh nhau

Quân biết dọn dẹp bàn ghế phụ cô

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

+ Thể dục sáng: 32/32 trẻ thực hiện được các động tác theo cô.

+ Hoạt động ngoài trời: 26/32 trẻ biết cách chơi trò chơi “Tìm đúng nhà” còn 6/32 trẻ chưa biết cách chơi, lí do trẻ chưa chú ý khi cô hướng dẫn, khi chơi chưa tập trung (Lộc, Kiệt, Phát, Như, Bảo)

+ Hoạt động học: 27/32 trẻ biết nặn đồ dùng gia đình biết các kỹ năng xoay tròn, nhào đất, ấn bẹt và tạo ra sản phẩm đẹp mắt, còn 5/32 trẻ chưa nặn được đồ dùng, lí do trẻ chưa có kỹ năng (Khánh, Minh Thành, Đăng, Lộc)

+ Nêu gương: 32/32 trẻ biết nhận xét mình và bạn.

Duyệt của Phó hiệu trưởng

Giáo viên phụ trách lớp

Phạm Thị Kim Loan

Trần Thị Thu Thảo